

Bản án số: **10/2026/HS-ST**
Ngày: 27/01/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Bá Đức.

2. Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 31/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Ngọc H; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: nam; Sinh ngày: 03/3/2000; tại: tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: số 12/3 ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ và tên cha: Phan Hữu H, sinh năm 1970 (còn sống); Họ và tên mẹ: Châu Thị H1; sinh năm 1982 (còn sống); vợ tên Nguyễn Trường V (sinh năm 2003), có 01 người con (sinh năm 2025) và có 01 người em ruột sinh năm 2002, 01 người em nuôi sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự : Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 7 năm 2025 đến ngày 14 tháng 7 năm 2025, bị tạm giam từ ngày 14 tháng 7 năm 2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Châu Thị H1, sinh ngày 06/7/1982; Nơi cư trú: số 12/3 ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long;

Ông Phan Tấn V, sinh ngày 10/10/1986;

Nơi cư trú: số 29/3 ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

Ông Phan Ngọc H2, sinh ngày 22/12/2002

Nơi cư trú: số 12/3 ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Ông Phạm Văn L, sinh ngày 22/12/1974; Nơi cư trú: số 200/1 ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Bà Lê Thị H3, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- Người chứng kiến:

Ông H Ngọc C, sinh năm 1985; Nơi cư trú: số 117/4 ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Ông Trương Văn H4, sinh năm 1964; Nơi cư trú: số 87/2 ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 08 tháng 7 năm 2025, Phan Ngọc H dùng số điện thoại 0374.567.243 của H gọi vào số điện thoại của người tên Cường (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 1.000.000 đồng ma túy đá và cân tiểu li. Cường đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực tiếp giáp giữa địa phận Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An cũ (nay là tỉnh Tây Ninh). Cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89 đi theo chỉ dẫn qua điện thoại của Cường để đến điểm hẹn. H trả số tiền 1.200.000 đồng (gồm 1.000.000 đồng tiền mua ma túy và 200.000 đồng tiền mua cân tiểu li) cho Cường và nhận ma túy được quấn trong 01 khẩu trang y tế màu trắng. Kiểm tra bên trong khẩu trang y tế, H thấy có 01 túi zip (zipper) lớn màu trắng đường viền màu đỏ chứa ma túy đá, 15 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh chứa ma túy đá, 01 túi nilon màu trắng chứa 13 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh (bên trong rỗng), 01 ống thủy tinh hình mỏ vịt (nỏ) và 01 cân tiểu li. H để tất cả vào trong túi áo khoác phía dưới bên phải và điều khiển xe về nhà ở số 12/3, ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long cất giấu để sử dụng dần. Về đến nhà, H để 15 túi zip nhỏ màu trắng viền xanh có chứa ma túy đá vào trong túi zip lớn màu trắng viền đỏ (lấy tại nhà) rồi để vào hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật cùng với 01 túi zip lớn màu trắng đường viền màu đỏ chứa ma túy đá, 01 túi nilon màu trắng chứa 13 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh (bên trong rỗng) và 01 cân tiểu li. Trong khoảng thời gian từ ngày 08 đến

ngày 10 tháng 7 năm 2025, H lấy 06 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh chứa ma túy đá ra khỏi túi zip lớn màu trắng đường viền màu đỏ và sử dụng hết 04 túi, còn 02 túi H để lại vào trong hộp giấy màu đen cùng với túi zip lớn màu trắng viền đỏ chứa 09 túi zip nhỏ viền xanh có chứa ma túy còn lại, 01 túi zip lớn màu trắng đường viền màu đỏ chứa ma túy đá, 01 túi nilon màu trắng chứa 13 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh (bên trong rỗng) và 01 cân tiểu li và để hộp giấy vào trong túi áo khoác phía dưới bên phải của H để cất giấu.

Khoảng 23 giờ ngày 10 tháng 7 năm 2025, Phan Ngọc H điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 71C3 – 604.89 đi từ nhà ở số 12/3, ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long đến quán ăn của bà Lê Thị H3 ở ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long để ăn cháo. Khi điều khiển xe trở về nhà, xe mô tô của H bị hết xăng nên phải dẫn bộ. Lúc 01 giờ 08 phút ngày 11 tháng 7 năm 2025, H đang di chuyển trên đường lộ số 24 đến đoạn thuộc ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện có lực lượng Công an xã Đại Điền phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long đang tuần tra ở phía trước. Sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy, H dùng tay phải lấy hộp màu đen trong túi áo khoác phía dưới bên phải đang mặc vút xuống mặt đường nhựa thì bị lực lượng tuần tra nhìn thấy nên yêu cầu H mở hộp giấy màu đen ra kiểm tra và phát hiện bên trong có 01 túi zip lớn màu trắng đường viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng, 01 túi zip lớn màu trắng đường viền màu đỏ chứa 09 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng, 02 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng chứa 13 túi zip nhỏ màu trắng đường viền màu xanh và 01 cân tiểu li. H khai nhận các túi zip có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, H tàng trữ để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Ngọc H.

Các vật chứng, đồ vật, tài sản được thu giữ gồm:

- 01 hộp giấy màu đen, hình hộp chữ nhật, kích thước 13,5cm x 5,5cm x 03cm (thu trên mặt nhựa đường lộ số 24, cách trực trước xe mô tô 71C3 – 604.89 về hướng đông nam 60cm, cách lề đường về hướng tây 51cm), niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3, mã số PS3 2024788. Bên trong chứa:

- + 01 túi zip màu trắng đường viền màu đỏ, kích thước 07cm x 04cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu T01);

- + 01 túi zip màu trắng đường viền màu đỏ, kích thước 07cm x 04cm, bên trong có chứa 09 túi zip màu trắng đường viền màu xanh, mỗi túi zip có kích thước 02cm x 1,5cm, bên trong mỗi túi zip đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu T01);

- + 02 túi zip màu trắng đường viền màu xanh, mỗi túi zip có kích thước 02cm x

1,5cm, bên trong mỗi túi zip đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu T01);

+ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 13 túi zip đường viền màu xanh (niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3, mã số PS3 2024788).

+ 01 cân tiểu li màu trắng – đen, kích thước 7,5cm x 04cm x 1,5cm, mặt lưng có nhiều chữ và số: “333”, “200g/0.01g”, “1 X CR2032 Batteries”, “MADE IN CHINA”, “CE” (niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3, mã số PS3 2024788);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, mặt lưng màu xanh, số máy: MLMT3LL/A, số seri: KLV3TV3Y24, số EMEI 1: 354066787055964, SỐ EMEI 2: 354066787167686, bên trong có gắn sim số 0374.567.243 (thu trong túi quần phía trước bên trái của H đang mặc) - niêm phong trong phong bì ký hiệu T03.

- Tiền Việt Nam: 948.000 đồng (thu trong túi quần phía sau bên phải của H đang mặc).

- 01 kéo bằng kim loại (thu trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc) - niêm phong trong phong bì ký hiệu T02.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89, nhãn hiệu HONDA, số loại: VARIO 125, màu sơn xanh - đen, số máy: JM51E1933611, số khung: MH1JM5115MK934737.

- 01 ống thủy tinh đường kính 0,5cm, đoạn dài nhất dài 15cm, đoạn ngắn nhất dài 04cm, bị vỡ phần phễu (thu ở học phía trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89) - niêm phong trong phong bì ký hiệu T02.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt lưng màu trắng, số máy: MGAM2LL/A, số seri: F2LPM1J6G5QG, số EMEI: 354388068318741, bên trong có gắn 01 sim số 0357.314.749 (thu trong cốp xe mô tô biển số 71C3 – 604.89) - niêm phong trong phong bì ký hiệu T04.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, mặt lưng màu đen, số seri: N77PPJZTNZEMVGRS, số EMEI 1: 869868055471056, số EMEI 2: 869868055471049, bên trong không có gắn sim (thu trong cốp xe mô tô biển số 71C3 – 604.89) - niêm phong trong phong bì ký hiệu T04.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Ngọc H, Cơ quan điều tra không phát hiện các đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không tiến hành thu giữ. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Phan Ngọc H ngày 11 tháng 7 năm 2025, xác định dương tính với ma túy tổng hợp loại Methamphetamine. H khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần kể từ năm 2023 cho đến đêm ngày 11 tháng 7 năm 2025. Cơ quan điều tra đã phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 17/2025/KL – KTHS – KV2 ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 12 gói nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4410gam. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 sau giám định đã được niêm phong lại có khối lượng 2,1855gam.

Tiến hành kiểm tra các điện thoại bị thu giữ và trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long giám định dữ liệu điện tử đối với các điện thoại được thu giữ, không phát hiện các dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị can.

Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với diễn biến thể hiện khi bắt quả tang và lời khai của Phan Ngọc H.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKV9 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Phan Ngọc H về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố trước phiên tòa là đúng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025): đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Phan Ngọc H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (11/7/2025).

Bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định, không đảm nhận chức vụ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); Điều 106, 107 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, đồ vật sau do là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được và chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại:

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T3 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của

Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu 17/2025 bị cắt một đầu bên trong rỗng, 11 (mười một) túi zip màu trắng viền xanh bên trong rỗng, 02 (hai) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong rỗng và 01 (một) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong có chứa chất ma túy có khối lượng 2,1855 gam sau giám định.

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T1 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) cân tiểu li màu trắng đen, mặt lưng có nhiều chữ và số: “333”, “200g/0.01g”, “1 X CR2032 Batteries”, “MADE IN CHINA”, “CC”; 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật; 01 (một) túi nilon màu trắng có dán giấy trắng có viết chữ “NEW” màu đen hàn kín ba phía, bên trong có chứa 13 (mười ba) túi zip đường viền màu xanh, bên trong rỗng.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T2 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu M1 bị cắt một đầu bên trong có chứa mẫu tóc của bị can Phan Ngọc H.

- 01 (Một) kéo được làm bằng kim loại màu trắng.

- 01 (Một) đoạn ống thủy tinh đường kính 0,5cm, đoạn dài nhất 15cm, đoạn ngắn nhất dài 04cm, bị vỡ phần phễu.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, mặt lưng màu xanh, số máy: MLMT3LL/A, số seri: KLW3TV3Y24, số EMEI 1: 354066787055964, SỐ EMEI 2: 354066787167686, bên trong có gắn sim số 0374.567.243 được chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Văn Du và có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, mặt lưng màu đen, số seri: N77PPJZTNZEMVGRS, số EMEI 1: 869868055471056, số EMEI 2: 869868055471049, bên trong không có gắn sim chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Văn Du và có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

Đề nghị tuyên trả cho bị cáo Phan Ngọc H:

- Tiền Việt Nam: 948.000 đồng (chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Đề nghị trả cho Phan Tấn V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus,

mặt lưng màu trắng, số máy: MGAM2LL/A, số seri: F2LPM1J6G5QG, số EMEI: 354388068318741, bên trong có gắn 01 sim số 0357.314.749 chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Đoàn Quốc Khánh, Trần Hoài Ân, Nguyễn Hoàng Tài, Phan Ngọc H và Nguyễn Văn Nam.

- Đề nghị tuyên trả cho bà Châu Thị H1: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89, nhãn hiệu HONDA, số loại: VARIO 125, màu sơn xanh - đen, số máy: JM51E1933611, số khung: MH1JM5115MK934737.

- Đề nghị tiếp tục lưu kèm theo H sơ vụ án: 01 USB 16G chứa nội dung giám định dữ liệu điện tử điện thoại di động được thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cảm thấy ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phan Tấn V vắng mặt không có lí do, người làm chứng ông Phạm Văn L, bà Lê Thị H3, người chứng kiến ông H Ngọc C, ông Trương Văn H4 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét thấy anh V, ông L, bà H3, ông C, ông H4 đều đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Mặt khác, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa cũng như Đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu hoãn phiên tòa. Vì vậy, căn cứ các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong H sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, của người tham gia tố tụng khác đã đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, Phan Ngọc H đã mua ma túy, loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi sử dụng một phần ma túy đã mua, phần ma túy còn lại, H để vào hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật rồi cất giấu trong túi áo khoác phía

dưới bên phải của H để tiếp tục sử dụng. Đến 01 giờ 08 phút ngày 11 tháng 7 năm 2025, khi H đang dẫn xe mô tô di chuyển trên đường lộ số 24 đến đoạn thuộc ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long để về nhà thì bị lực lượng Công an đang tuần tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên. Qua giám định xác định chất ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có khối lượng 2,4410gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), Cáo trạng số 17/CT-VKSKV9 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội bị cáo gây nguy hiểm nghiêm trọng cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song vẫn mua ma túy và tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho cá nhân do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định, không đảm nhận chức vụ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với việc Phan Ngọc H khai nhận đã mua ma túy của người tên Cường (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực địa phận tiếp giáp giữa Thành phố H Chí Minh và tỉnh Tây Ninh (Long An cũ). Qua thực hiện các hoạt động điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch bên bán, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Ngoài lời

khai của H, không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định người có hành vi bán ma túy cho H nên chưa xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), Điều 106, 107 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, đồ vật sau do là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được và chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại:

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T3 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố H Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu 17/2025 bị cắt một đầu bên trong rỗng, 11 (mười một) túi zip màu trắng viền xanh bên trong rỗng, 02 (hai) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong rỗng và 01 (một) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong có chứa chất ma túy có khối lượng 2,1855 gam sau giám định.

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T1 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố H Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) cân tiểu li màu trắng đen, mặt lưng có nhiều chữ và số: “333”, “200g/0. 01g”, “1 X CR2032 Batteries”, “MADE IN CHINA”, “CC”; 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật; 01 (một) túi nilon màu trắng có dán giấy trắng có viết chữ “NEW” màu đen hàn kín ba phía, bên trong có chứa 13 (mười ba) túi zip đường viền màu xanh, bên trong rỗng.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T2 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố H Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu M1 bị cắt một đầu bên trong có chứa mẫu tóc của bị can Phan Ngọc H.

- 01 (Một) kéo được làm bằng kim loại màu trắng.

- 01 (Một) đoạn ống thủy tinh đường kính 0,5cm, đoạn dài nhất 15cm, đoạn ngắn nhất dài 04cm, bị vỡ phần phễu.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 H dùng để liên lạc mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 tại phiên Tòa H trình bày không yêu cầu nhận lại hai điện thoại này nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả cho Phan Ngọc H: Số tiền Việt Nam: 948.000 đồng.

- Trả cho Phan Tấn V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus.

- Trả cho bà Châu Thị H1: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89, nhãn hiệu HONDA, số loại: VARIO 125, màu sơn xanh - đen, số máy: JM51E1933611, số

khung: MH1JM5115MK934737.

- Tiếp tục lưu theo H sơ vụ án: 01 USB 16G chứa nội dung giám định dữ liệu điện tử điện thoại di động được thu giữ.

[8] Luận tội và tranh luận của Đại diện Viện kiểm sát đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025);

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), Điều 106, 107 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, đồ vật do là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được và chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại gồm:

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T3 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu 17/2025 bị cắt một đầu bên trong rỗng, 11 (mười một) túi zip màu trắng viền xanh bên trong rỗng, 02 (hai) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong rỗng và 01 (một) túi zip màu trắng viền đỏ bên trong có chứa chất ma túy có khối lượng 2,1855 gam sau giám định.

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T1 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) cân tiểu li màu trắng đen, mặt lưng có nhiều chữ và số: “333”, “200g/0.01g”, “1 X

CR2032 Batteries”, “MADE IN CHINA”, “CE”; 01 (một) hộp giấy màu đen hình hộp chữ nhật; 01 (một) túi nilon màu trắng có dán giấy trắng có viết chữ “NEW” màu đen hàn kín ba phía, bên trong có chứa 13 (mười ba) túi zip đường viền màu xanh, bên trong rỗng.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T2 được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Thanh Phong và dấu hình tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh; bên trong có chứa 01 (một) phong bì ký hiệu M1 bị cắt một đầu bên trong có chứa mẫu tóc của bị can Phan Ngọc H.

- 01 (một) kéo được làm bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh đường kính 0,5cm, đoạn dài nhất 15cm, đoạn ngắn nhất dài 04cm, bị vỡ phần phễu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, mặt lưng màu xanh, số máy: MLMT3LL/A, số seri: KLW3TV3Y24, số EMEI 1: 354066787055964, SỐ EMEI 2: 354066787167686, bên trong có gắn sim số 0374.567.243 được chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Văn Du và có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, mặt lưng màu đen, số seri: N77PPJZTNZEMVGRS, số EMEI 1: 869868055471056, số EMEI 2: 869868055471049, bên trong không có gắn sim chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Trần Hoài Ân, Nguyễn Văn Du và có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

Trả cho bị cáo Phan Ngọc H: Số tiền Việt Nam: 948.000 đồng (chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Trả cho Phan Tấn V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, mặt lưng màu trắng, số máy: MGAM2LL/A, số seri: F2LPM1J6G5QG, số EMEI: 354388068318741, bên trong có gắn 01 sim số 0357.314.749 chứa trong 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng chữ ký, viết họ tên của Đoàn Quốc Khánh, Trần Hoài Ân, Nguyễn Hoàng Tài, Phan Ngọc H và Nguyễn Văn Nam.

Trả cho bà Châu Thị H1: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 71C3 – 604.89, nhãn hiệu HONDA, số loại: VARIO 125, màu sơn xanh - đen, số máy: JM51E1933611, số khung: MH1JM5115MK934737.

Tiếp tục lưu kèm theo H sơ vụ án: 01 USB 16G chứa nội dung giám định dữ liệu điện tử điện thoại di động được thu giữ.

Các vật chứng, đồ vật, tài sản trên được tạm gửi tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Vĩnh Long theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSKV9 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long và Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và Phòng Thi hành án dân sự huyện khu vực 9 – Vĩnh Long. Riêng USB được lưu kèm theo H sơ vụ án.

3. Về nghĩa vụ nộp án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 9 - Vĩnh Long;
- CQCSĐT CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Đại Điền;
- Bị cáo và NCQL&NVLQ;
- Lưu HS; THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Yến